

KẾT LUẬN
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 03/02/2021
của Tỉnh ủy về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025,
định hướng đến năm 2030

Xem xét Tờ trình số 344-TTr/ĐU, ngày 13/02/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về tổng kết các đề án, nghị quyết của Tỉnh ủy; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kết luận tổng kết thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 03/02/2021 của Tỉnh ủy về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

1. Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền kịp thời, sâu rộng Nghị quyết với nhiều hình thức; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa để thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn cơ quan, địa phương. Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết được thành lập ở cấp tỉnh tới cấp cơ sở. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều chính sách, chương trình, đề án và ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện; chủ động lồng ghép nguồn vốn ngân sách địa phương với nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, đồng thời huy động hiệu quả các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Nghị quyết.

Công tác chỉ đạo bảo vệ và phát triển rừng được thực hiện quyết liệt, đồng bộ, toàn diện ở tất cả các hoạt động, từ quản lý, bảo vệ, xúc tiến tái sinh tự nhiên, trồng rừng, chăm sóc rừng, định hướng khai thác, chế biến và thương mại lâm sản, tạo động lực thúc đẩy phát triển rừng trồng sản xuất tiến tới hình thành vùng nguyên liệu tập trung; nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng ngày càng tăng, góp phần nâng cao thu nhập, giúp người dân gắn bó với rừng. Tỷ lệ che phủ rừng liên tục tăng qua các năm, công tác khoanh nuôi xúc tiến tái sinh được tăng cường; 100% diện tích rừng được khoán bảo vệ rừng gắn với chi trả dịch vụ môi trường rừng. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; tình trạng chồng lấn đất đai từng bước được khắc phục. Các vụ việc vi phạm trong quản lý, bảo vệ rừng bị phát hiện được xử lý nghiêm theo quy định. Hệ thống chỉ huy điều hành phòng

cháy, chữa cháy rừng các cấp được củng cố, kiện toàn; việc ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong giám sát, theo dõi diễn biến rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được đẩy mạnh. Nguồn nhân lực tham mưu trong công tác quản lý về lâm nghiệp được quan tâm kiện toàn, cơ bản đảm bảo về số lượng; có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực phát triển lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh được quan tâm chú trọng, có nhiều chuyển biến tích cực. Du lịch sinh thái rừng được khai thác hiệu quả tại một số khu, điểm du lịch; phát triển được liệu dưới tán rừng được triển khai, hình thành vùng trồng các loại dược liệu có giá trị kinh tế cao; giá trị của rừng được khai thác, phát huy hiệu quả. Hạ tầng đường lâm nghiệp được đầu tư, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ rừng, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức kinh tế và người dân đầu tư phát triển rừng. Qua 5 năm triển khai thực hiện, cơ bản các chỉ tiêu Nghị quyết đã đạt và vượt, nhiều chỉ tiêu vượt cao⁽¹⁾; nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng chuyển biến mạnh mẽ. Rừng được bảo vệ và phát triển góp phần đảm bảo an ninh nguồn nước, tạo sinh kế bền vững cho người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, trở thành nguồn lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Bên cạnh kết quả đạt được, còn một số chỉ tiêu Nghị quyết chưa đạt kế hoạch⁽²⁾; công tác lãnh đạo, chỉ đạo trồng rừng có lúc, có nơi còn chưa thật sự quyết liệt; tình trạng cháy rừng, phá rừng, lấn chiếm đất rừng làm nương rẫy, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật còn xảy ra; việc khắc phục tồn, tại hạn chế trong công tác trồng rừng tại một số địa phương và một số đơn vị được giao chủ đầu tư dự án chưa triệt để; tiến độ rà soát, xử lý chồng chéo trong giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp và công tác giao rừng cho các ban quản lý rừng phòng hộ còn chậm.

Những hạn chế nêu trên chủ yếu do điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh còn khó khăn, thời tiết diễn biến bất thường, địa hình chia cắt phức tạp, hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, khó khăn đối với thu hút đầu tư vào phát triển lâm nghiệp và công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng. Chu kỳ sản xuất của cây lâm nghiệp dài, nhiều rủi ro; tính cạnh tranh của cây lâm nghiệp thấp

⁽¹⁾ Quản lý bảo vệ tốt 453.520,3 ha rừng hiện có và diện tích tăng thêm hàng năm, tỷ lệ che phủ rừng đạt 54/54%, 07/07 Ban Quản lý rừng phòng hộ được phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên đạt 41.856/35.300 ha, mở mới đường lâm nghiệp đạt 286,05/150 km, trồng rừng sản xuất bằng loài cây quế đạt 5.472/5.000 ha, thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy chế biến lâm sản 4/1-2 nhà máy.

⁽²⁾ Diện tích trồng rừng tập trung và trồng cây phân tán đạt 84,8%; chưa thành lập được khu rừng đặc dụng tại Mường Tè, chưa có Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng trong rừng được phê duyệt.

so với nhiều loại cây trồng khác. Một số chính sách về đất đai còn bất cập, chồng chéo, thường xuyên thay đổi. Nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người dân đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng tại một số nơi chưa cao; còn tình trạng chủ quan dẫn đến cháy rừng, phá rừng và vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Lao động, việc làm trong lĩnh vực nông thôn thiếu ổn định, thu nhập thấp; người dân tại một số nơi sống chủ yếu phụ thuộc vào rừng và nhu cầu về đất để canh tác ngày càng tăng dẫn đến các hành vi phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật. Lực lượng bảo vệ rừng thiếu, phải thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn có diện tích rừng và đất lâm nghiệp lớn.

2. Để tiếp tục làm tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khắc phục những hạn chế đã chỉ ra, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

(1) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng. Xây dựng ngành lâm nghiệp trở thành một ngành kinh tế - kỹ thuật; quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững, hiệu quả tài nguyên rừng và diện tích đất được quy hoạch cho lâm nghiệp; đảm bảo sự tham gia rộng rãi của các thành phần kinh tế vào các hoạt động lâm nghiệp, huy động tối đa các nguồn lực xã hội; tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ trong phát triển kinh tế lâm nghiệp.

(2) Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có và diện tích rừng tăng thêm hằng năm. Chú trọng công tác quản lý và tập trung khoanh nuôi, bảo vệ rừng, gắn với cung ứng, chi trả dịch vụ môi trường rừng; tăng cường phát triển kinh tế rừng thông qua một số hoạt động như thu hút đầu tư phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng trong rừng, trồng rừng và phát triển một số loài cây dược liệu quý dưới tán rừng, gắn với tạo sinh kế bền vững cho Nhân dân; khai thác tổng hợp đa giá trị từ hệ sinh thái rừng, đóng góp vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học. Đến năm 2030, trồng mới 10.000 ha rừng (*trong đó diện tích trồng rừng sản xuất bằng loài cây quý 2.500 ha, diện tích trồng rừng phòng hộ 1.000 ha, diện tích trồng rừng sản xuất bằng loài cây trồng lâm nghiệp khác 6.500 ha*), trồng cây mắc ca 1.000 ha, nâng tỷ lệ che phủ rừng lên 55%; phát triển vùng trồng Sâm Lai Châu đạt 3.000 ha theo Tiêu chuẩn GACP-WHO. Quản lý, giám sát chặt chẽ nguồn giống sử dụng để trồng rừng, trồng cây lâm sản ngoài gỗ. Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để thành lập khu rừng đặc dụng

tại các xã Mù Cả, Tà Tổng và phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng trong rừng trong năm 2026.

(3) Triển khai thực hiện hiệu quả, đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 58/2024/NĐ-CP, ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp và Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND, ngày 23/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư thực hiện một số chính sách trong lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Kịp thời rà soát, điều chỉnh những mục tiêu, nhiệm vụ về bảo vệ, phát triển rừng theo hướng linh hoạt, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh và nhu cầu, khả năng thực hiện của từng địa phương. Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chính sách về lâm nghiệp phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật. Quá trình triển khai thực hiện cần phát huy tính chủ động, sáng tạo và lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các chính sách đầu tư, hỗ trợ thông qua các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững... kết hợp với chính sách của tỉnh, đồng thời đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư phát triển kinh tế lâm nghiệp, gia tăng giá trị từ rừng.

(4) Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; thường xuyên tuần tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý, phòng cháy chữa cháy rừng, cập nhật diễn biến rừng, cảnh báo mất rừng. Theo dõi, nắm bắt kịp thời thông tin về dự báo, cảnh báo cháy rừng và phát hiện sớm điểm cháy rừng để có biện pháp chỉ đạo giải quyết. Tổ chức tốt công tác ứng trực phòng cháy, chữa cháy rừng trong những tháng cao điểm mùa khô.

(5) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là ở cơ sở trong công tác tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của rừng và việc phát triển rừng bền vững, từ đó huy động sự tham gia tích cực của cộng đồng dân cư, đặc biệt là vai trò nòng cốt của Nhân dân nơi có rừng và vai trò của chủ rừng. Tăng cường đổi mới công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; vận động Nhân dân chấp hành nghiêm quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo tồn thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

(6) Quan tâm bố trí, sử dụng cán bộ có năng lực, phẩm chất, uy tín, trách nhiệm và tâm huyết làm công tác quản lý, bảo vệ rừng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, ngăn ngừa vi phạm, xử lý nghiêm hành vi trục lợi chính sách, các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

3. Các ban đảng tỉnh, các đảng ủy trực thuộc tỉnh, Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy MTTQ tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến kết luận này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban đảng Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng, các đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Đảng ủy: HĐND tỉnh, MTTQ tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**



Sùng A Hồ